**QUY ĐỊNH VỀ NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC**

**BÀI BÁO ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC ĐÔNG Á**

**A. CẤU TRÚC CỦA BÀI BÁO**

**(Riêng các nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội có thể bố cục nội dung theo cách trình bày kết quả nghiên cứu của tác giả)**

**TIÊU ĐỀ**

**Tên tác giả 1[[1]](#footnote-1), Tên tác giả 2[[2]](#footnote-2), Tên tác giả 3[[3]](#footnote-3)\***

# Tóm tắt:

Một đoạn văn ngắn khoảng 200-250 từ mô tả, cung cấp một cái nhìn tổng quan về công việc. Đưa ra vấn đề nghiên cứu và nêu bật mục đích của nghiên cứu. Mô tả ngắn gọn các phương pháp hoặc phương pháp điều trị chính được áp dụng. Tóm tắt những phát hiện chính của bài báo. Chỉ ra các kết luận chính hoặc các kết luận liên quan đến nhau. Phần tóm tắt phải là một trình bày khách quan của bài báo và nó không được chứa các kết quả không được trình bày và chứng minh trong văn bản chính và không được phóng đại các kết luận chính.

***Từ khóa:*** *Từ khóa 1, từ khóa 2, từ khóa 3, từ khóa 4, từ khóa 5 (5 từ khóa thích hợp trong bài nghiên cứu)*

**TITLE**

**First authora, Second authorb, Third authorc\***

# Abstract:

A single paragraph of about 200-250 words. For research articles, abstracts should give a pertinent overview of the work. We strongly encourage authors to use the following style of structured abstracts, but without headings: Place the question addressed in a broad context and highlight the purpose of the study; Briefly describe the main methods or treatments applied; Summarize the article's main findings; Conclusions: indicate the main conclusions or inter-pretations. The abstract should be an objective representation of the article and it must not contain results that are not presented and substantiated in the main text and should not exaggerate the main conclusions.

***Keywords:*** *keyword 1, keyword 2, keyword 3, keyword 4, keyword 5 (list 5 pertinent keywords specific to the article yet reasonably common within the subject discipline)*

# ĐẶT VẤN ĐỀ

Phần giới thiệu cần thể hiện nghiên cứu ngắn gọn trong một bối cảnh và nêu rõ lý do tại sao nó lại quan trọng. Xác định mục đích của công việc và ý nghĩa và tình trạng hiện tại của lĩnh vực nghiên cứu. Đề cập ngắn gọn mục đích chính của tác phẩm và nêu rõ các kết luận chính.

Vui lòng giữ phần giới thiệu dễ hiểu đối với các nhà khoa học bên ngoài lĩnh vực nghiên cứu cụ thể của tác giả. Các tài liệu tham khảo phải được đề cập. Xem cuối tài liệu để biết thêm thông tin chi tiết về tài liệu tham khảo.

# ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp cần được mô tả đầy đủ và chi tiết theo từng giai đoạn bao gồm tài liệu và các hình ảnh minh họa để làm rõ hơn về phương pháp.

## Đối tượng

## Phương pháp nghiên cứu

# KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Phần này có thể được chia theo các tiêu đề phụ. Cần mô tả ngắn gọn và chính xác về các kết quả nghiên cứu, giải thích và biện luận về kết quả được rút ra.

## Kết quả 1

### Kết quả 1.1

### Kết quả 1.2

### Quy cách thể hiện Hình ảnh, Bảng:



**Hình 1. Mô tả**

**Bảng 1. Mô tả**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu đề 1** | **Tiêu đề 2** | **Tiêu đề 3** |
| Nội dung 1 | Số liệu | Số liệu |
| Nội dung 2 | Số liệu | Số liệu |

# KẾT LUẬN

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tham khảo cần được sắp xếp theo trật tự alphabet và trình tự thời gian:

Ví dụ:

Abu El-Haj, Nadia. (2001). *Facts on the Ground: Archaeological Practice and Territorial Selffashioning in Israeli Society*. Chicago: University of Chicago Press.

Đào Trinh Nhất. (1957). *Lương Ngọc Quyến và cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên 1917*. Sài Gòn: Tân Việt.

De Certeau, Michel. (1988). *The Writing of History*. New York: Columbia University Press.

**Các yếu tố của ấn phấm:**

- Ấn phẩm dạng sách, dẫn nơi xuất bản, tên nhà xuất bản, tất cả đặt trong ngoặc ( ). Khi không rõ thời gian xuất bản, ghi “không rõ năm”, trường hợp có thể phỏng đoán thì thêm dấu (?) bên cạnh con số phỏng đoán và đặt ngay sau tên tác giả.

Tên nhà xuất bản Việt Nam không kèm theo những chữ “NXB” hay “Nhà xuất bản”. Tên nhà xuất bản nước ngoài giữ nguyên không dịch.

Ví dụ:

*Binh chế biểu sớ* (Hà Nội: Viện Nghiên cứu Hán Nôm, bản A.1543, không rõ năm).

Liêm Anh. 1986 (?), *Bảy Viễn: Một đời ngang dọc* (Barntrup, West Germany: Nguồn Việt).

- Tên của tác phẩm/công trình bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Việt. Phần dịch đặt trong dấu [ ] ngay sau tên gốc.

- Tài liệu đã có kế hoạch xuất bản nhưng thời gian xuất bản chưa chắc chắn, cần thêm cụm từ “sắp xuất bản” ở vị trí thời gian xuất bản.

- Với một tác phẩm xuất nhiều tập được xuất bản trong những năm khác nhau, cần dẫn khoảng thời gian xuất bản tập đầu và tập cuối.

Ví dụ:

R.B. Smith. 1983-1991. *An International History of the Vietnam War* [Lịch sử quốc tế về cuộc chiến tranh Việt Nam], 3 volumes (New York: St. Martin’s Press).

- Bài viết trên báo, khi được dẫn không cần nhắc số trang, và được trình bày như sau:

“Luật bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân”, *Hà Nội mới*, 1.1.1984.

- Tài liệu lưu trữ:

Nếu tên nguồn tư liệu không rõ ràng thì dùng địa chỉ lưu giữ tư liệu ở vị trí đầu tiên

Ví dụ:

Phủ Tổng thống Đệ nhất Việt Nam cộng hòa. Tư liệu số 11726. Kho lưu trữ Quốc gia Việt Nam II. Thành phố Hồ Chí Minh.

Qing Archives [Lưu trữ nhà Thanh]. *Zhupi waijiao lei* [Ghi chú văn kiện ngoại giao], tập 342, số 3, năm 1742, Lưu trữ Quốc gia I, Bắc Kinh.

- Nếu là tài liệu trình bày tại các hội thảo chưa xuất bản, hoặc tải từ hệ thống internet, cần ghi rõ ngày tháng tổ chức hội thảo, kèm theo cụm từ “chưa xuất bản” và thời gian truy cập.

Wikipedia, mục từ “Ngô Đình Diệm”, <http://en.wikipedia.org/wiki/Ngo_Dinh_Diem>.
(truy cập 4.2.2006).

Thái Bình. (1963). *Chính sách nhân dân khai hoang, tài liệu học tập* (Thái Bình: Ủy ban hành chính Thái Bình).

Ủy ban Cải cách ruộng đất. (1956). *Thắng lợi cải cách ruộng đất ở ngoại thành Hà Nội* (Hà Nội: Ủy ban Cải cách Hà Nội).

- Tài liệu định dạng băng đĩa tiếng, hình hoặc microfilm cần ghi rõ kiểu định dạng (VHS, DVD...) và các số hiệu, ký hiệu... kèm theo của tư liệu.

*Ngày kháng chiến Nam Bộ* (Hà Nội: Phòng Thông tin, ngày 23/9/1950), cuộn 1. Trong *Communist Vietnamese Publications*, 3 cuộn (Washington, DC: Library of Congress, microfilms, 1971).

*Châu bản triều Nguyễn,* microfilm, cuộn 60-64 (1836-1837). (Canberra: Australia National University.

*Châu bản triều Nguyễn*, cuộn 61.

*Âm nhạc dân gian Việt Nam*, đĩa 1 (Hà Nội: Viện Âm nhạc, 1998).

*Paris by night: Hoa bướm ngày xưa*, tập 74, VHS, Thúy Nga sản xuất (Westminster, CA: Thúy Nga, 2004).

**B. TRÍCH DẪN TRONG BÀI BÁO**

Các tài liệu tham khảo phải được đề cập trong bài báo (bao gồm các trích dẫn trong bảng và chú thích) và được liệt kê riêng biệt ở cuối bản thảo theo văn phong APA style (American Psychological Association 7th, trích dẫn bằng tên tác giả, năm).

Tài liệu tham khảo có thể được trích dẫn bằng các phần mềm thông dụng như EndNote, ReferenceManager, Zotero, Mendeley để tránh lỗi đánh máy và các tham chiếu trùng lặp. Một số ví dụ về format APA style được thể hiện bên dưới.

Ví dụ:

Một số nghiên cứu gần đây còn chỉ ra rằng curcumin có khả năng ngăn chặn sự phát triển của các khối u (Allegra và cộng sự, 2017). Chính vì vậy, curcuminoids được cho là có hiệu quả trong việc phòng ngừa và điều trị một số bệnh như ung thư, viêm khớp, viêm loét dạ dày (Weber và cộng sự, 2005). Do đó, việc nghiên cứu và phát triển các phương pháp chiết xuất curcuminoids đã nhận được một sự quan tâm lớn đến từ giới nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước.”

Parkin lập luận rằng.... (1999)

Các đoạn trích dẫn được để trong ngoặc kép “…” (dấu “” không in nghiêng). Đoạn văn trích dẫn *in nghiêng*. Nếu trong đoạn trích dẫn có chỗ cần nhấn mạnh, thì in đậm đoạn nhấn mạnh (ngay sau đó ghi rõ: người viết/tác giả nhấn mạnh đặt trong ngoặc đơn). Trường hợp đoạn trích có chỗ sai không phải do người trích dẫn, thì người trích dẫn có thể ghi thêm hai chữ (nguyên văn) trong ngoặc đơn. Trích dẫn trong trích dẫn đặt trong dấu ngoặc đơn ‘ ’

“*Ta bảo rằng: ‘Quốc vương đương thành tâm quy y cung dưỡng, nỡ nào vội dám trái lòng...*’”.

Tác giả định nghĩa “*Việt kiều*” là ...

**C. QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC TRÌNH BÀY**

**Dàn trang và layout**

- Page Setup:

+ Margins:

 Top: 0.79”

 Bottom: 0.98”

 Left: 0.79”

 Right: 0.79”

 Gutter: 0

 Gutter position: Left

+ Paper:

 Paper size: A4

+ Layout:

 Header: 0.5”

 Footer: 0.5”

- Font:

+ Font: Times New Roman

+ Size: 13

- Paragraph (Indents and Spacing):

 + Indentation:

 Left: 0 pt = 0 px

 Right: 0 pt = 0 px

 First line: 0.5” = 48 px

 + Spacing:

 Before: 0 pt = 0 px

 After: 6 pt = 8 px

 Line spacing: Single (trừ các tiêu đề có Line Spacing: 1.5)

Số thứ tự của trang đặt ở footer, chỉnh giữa, dùng font chữ Times New Roman, size chữ 13 cho số thứ tự của trang.

**Các tiểu mục trong bài**

Trình bày từ trên xuống theo trình tự sau:

\* Tiểu mục đầu tiên: **Chữ thường, đậm** [Special: None; Before: 0 pt; After: 6 pt; Line spacing: 1.5]

\* Tiểu mục nhỏ hơn kế tiếp: ***Chữ đậm và nghiêng*** [Special: None; Before: 0 pt; After: 6 pt; Line spacing: 1.5]

\* Tiểu mục nhỏ hơn kế tiếp: Chữ thường [Special: None; Before: 0 pt; After: 6 pt; Line spacing: 1.5]

1. Đơn vị công tác; e-mail tác giả 1, địa chỉ [↑](#footnote-ref-1)
2. Đơn vị công tác; e-mail tác giả 2, địa chỉ [↑](#footnote-ref-2)
3. \* Đơn vị công tác; e-mail tác giả chính, địa chỉ [↑](#footnote-ref-3)